

CÔNG TY TNHH MŨI TÊN BẠC VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MŨI TÊN BẠC VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETNAM SILVER ARROW COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VIETNAM SILVER ARROW CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108087609

3. Ngày thành lập: 07/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

11/73 Nguyễn Lương Bằng, Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
2.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ đấu giá ngoài cửa hàng (bán lẻ);).	4799
3.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
6.	Cho thuê xe có động cơ	7710
7.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
8.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
9.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
10.	In ấn	1811
11.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
12.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
13.	Hoạt động chiếu phim	5914
14.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
15.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
16.	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình	9700
17.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
18.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
19.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
20.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

21.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
22.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
23.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
24.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
26.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
27.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
28.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
29.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
30.	Hoạt động thư viện và lưu trữ	9101
31.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ bán buôn xe có động cơ đã qua sử dụng qua đấu giá)	4511
32.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
33.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
34.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
35.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
36.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
37.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản Dịch vụ tư vấn bất động sản Dịch vụ quản lý bất động sản Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820
38.	Quảng cáo	7310
39.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
40.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
41.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
42.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
43.	Bán buôn tổng hợp	4690
44.	Lập trình máy vi tính	6201
45.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
46.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
47.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649

48.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
49.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
50.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
51.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
52.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
53.	Bán mô tô, xe máy (trừ đầu giá mô tô, xe máy loại mới và loại đã qua sử dụng.)	4541(Chính)
54.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ đầu giá phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy.)	4543
55.	Bán buôn thực phẩm	4632
56.	Dịch vụ đóng gói	8292

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN HOÀNG HIỆP	28 Đường Láng, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	5.100.000.000	51,000	001085021635	
2	PHẠM TẤN LỆNH	Cụm 2 thôn Hà Úc, Xã Vinh An, Huyện Phú Vang, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam	4.900.000.000	49,000	191653891	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HOÀNG HIỆP

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc*

Sinh ngày: 04/12/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001085021635

Ngày cấp: 22/09/2017

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *28 Đường Láng, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *28 Đường Láng, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội